# Phụ lục 1: Mẫu câu hỏi phỏng vấn

#### A. Phần mở đầu

1. Tôi có thể làm gì cho ông ?
2. Tại sao ông lại thích làm việc cho công ty chúng tôi?
3. Tại sao ông thấy ông có đủ điều kiện để làm công việc này?
4. Ông nghĩ rằng ông có thể làm gì cho chúng tôi?
5. Điều gì hấp dẫn ông đến với chúng tôi?
6. Hãy nói cho tôi biết về kinh nghiệm của ông.

##### **B. Liên quan đến động cơ xin việc**

1. “Sếp” của ông có được thông báo là ông muốn đổi việc không?
2. Tại sao ông muốn đổi việc?
3. Nguyên nhân nào khiến ông tham gia vào lĩnh vực hoạt động đó?
4. Tại sao ông muốn thay đổi lĩnh vực hoạt động trong công việc?
5. Vì sao ông không phục vụ trong quân đội?
6. Ông muốn làm gì trong 5 năm tới? Ông muốn khi nào nghỉ hưu?
7. Công việc lý tưởng cho ông là gì?
8. Nếu ông có toàn quyền tự do lựa chọn để thành công trong nghề nghiệp, ông sẽ chọn nghề gì? Tại sao?

**C. Liên quan đến giáo dục, học vấn**

1. Xin cho biết về trình độ học vấn của ôngì hình thức đào tạo?
2. Ông lựa chọn các môn học chính nàõ Xếp loại trong lớp.
3. Lĩnh vực hoạt động chính của ông?
4. Ông đã có bằng danh dự nào?
5. Điểm trung bình học tập?
6. Điểm số có phù hợp với khả năng học tập của ông khôngì vì sao không?
7. Các môn học ưa thích nhất, ác cảm nhấtị vì sao?
8. Ông có được đào tạo gì về công việc này không?

###### **D. Liên quan đến kinh nghiệm làm việc**

1. Vì sao nên thuê mướn ông?
2. Ông có thể thỏa mãn yêu cầu của ông việc này bằng cách nào?
3. Ông muốn làm gì để cải tiến (hay phát triển) các hoạt động của chúng tôi?
4. Người có kinh nghiệm ảnh hưởng mạnh mẽ nhất tới ông là ai? Bằng cách nào?
5. Những trách nhiệm nào ở cương vì của công việc cũ mà ông ghét hoặc ưa thích nhấtị vì sao?
6. Những điểm mạnh và hạn chế nhất của ông trong công việc này?
7. Những điểm hạn chế nhất của viên thanh tra cũ của ông là gì?
8. Ông thích loại thanh tra nào nhấtị vì sao?
9. Ông giám sát bao nhiêu người? Loại nào?
10. Trọng trách lớn nhất mà ông đã từng thực hiện?
11. Ông có thể làm việc với loại trang bị, dụng cụ nào?
12. Tại sao ông thường xuyên thay đổi công việc như vậy?
13. Ông đã bao giờ bị buộc thôi việc chưã vì sao vậy?
14. Mô tả cuộc khủng hoảng lớn nhất trong nghề của ông?
15. Ông làm gì trong những giai đoạn không ghi trong bản tóm tắt?
16. Tại sao ông nghỉ việc lâu vậy?
17. Thực chất bệnh tật của ông trong thời gian ông ở bệnh viện?
18. Tôi có thể xem mẫu công việc của ông?

# E. Liên quan đến trả lương

1. Ông yêu cầu bao nhiêu?
2. Lương tối thiểu ông chấp nhận là bao nhiêu?
3. Tiền lương cao nhất trong 5 năm cuối của ông?
4. Theo ông thì vì sao ông xứng đáng hưởng lương như thế?
5. Chúng tôi không trả số lương mà ông nên được nhận. Ông có thể vui lòng với tiền lương thấp hơn và dần dần đạt tới mức đó không?
6. Ông mong đợi có thu nhập bao nhiêu trong 5 năm tới?

**F. Liên quan tính cách**

**Nếu bạn thân nhất của bạn ngồi đây, họ sẽ nói điều gì là tốt nhất khi làm bạn của bạn?**

**Nếu bạn là một động vật, bạn sẽ là con gì và tại sao?**

**Giây phút hài lòng nhất trong cuộc đời bạn?**

**Quản lý gần đây nhất đánh giá về bạn như thế nào trong 3 từ?**

**Điều gì định hướng bạn trong sự nghiệp?**

**Sở thích của bạn ngoài giờ làm việc?**

**Bạn có thể lấy ví dụ về một tình huống khiến bạn căng thẳng ở nơi làm việc và cách bạn xử lý nó?**

**Nếu được gặp một người nổi tiếng, bạn sẽ gặp ai và tại sao?**

**Bạn đã từng chơi một môn thể thao đồng đội chưa?**

**Phụ lục 2 - Các câu hỏi phỏng vấn được thu thập từ các cuộc phỏng vấn của các công ty vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam**

1. Tell me about yourself.

Hãy cho tôi biết về chính bản thân bạn.

2. Tell me about your strong points.

Nói cho tôi biết về điểm mạnh của bạn.

3. Describe your weaknesses.

Mô tả những điểm yếu của bạn

4. What is your greatest achievement to this date ?

Cho đến ngày này, thành công lớn nhất của bạn là gì ?

5. How would you convince me that you are right for this job ?

Làm thế nào để bạn thuyết phục tôi rằng bạn thích hợp cho công việc này?

6. You have been job – hunting for quite a while – why do you think you have a problem a job ? (Why do you want to change your job ?)

Bạn đã tìm việc trong thời gian khá lâu – Tại sao bạn không nghĩ là bạn có vấn đề tìm việc ? (Tại sao bạn muốn thay đổi công việc của bạn ?)

7. What did you achieve in this job ? (from CV)

Bạn đã hoàn thành được gì trong công việc này ? (theo sơ yếu lý lịch)

8. You were a long time in this job, didoanh nghiệp’t you go stale ?

Bạn đã thực hiện công việc này trong thời gian dài, bạn có cảm thấy nhạt nhẽo không?

9. What is the most annoying aspect of your current job ?

Khía cạnh nào làm cho bạn khó chịu nhất trong công việc hiện giờ của bạn ?

10. What mistakes have you made in the last 2 years ?

Bạn đã phạm những sai lầm nào trong 2 năm vừa qua ?

11. How conversant are you with MBO (Management By Objective) ?

Bạn thành thạo việc quản trị theo mục tiêu như thế nào ?

12. How have you developed your managenment skill ?

Bạn làm thế nào để phát huy khả năng quản lý của bạn ?

13. Have you kept pacewith technical developments in your industry ?

Bạn có theo kịp những phát triển kỹ thuật trong công nghiệp của bạn không ?

14. Would you say were a “winner”, why ?

Bạn có thể nói rằng bạn là người thắng cuộc không ? Tại sao ?

15. We have a lot of applicants for this job, why should we appoint you ?

Chúng tôi có nhiều người xin việc, tại sao chúng tôi nên chọn anh ?

16. What has been your most valuable experience ?

Kinh nghiệm quý giá của bạn là gì ?

17. What are you most proud of having done in your present job ?

Bạn tự hào nhất về những vấn đề gì mà bạn đã làm trong công việc hiện tại của bạn ?

18. What is the best idea you’ve had in the last month ?

ý kiến hay nhất của bạn trong tháng vừa rồi là gì ?

19. Don’t you think you’re a little young / old for this job ?

Bạn không nghĩ là bạn hơi nhỏ / lớn tuổi đối với công việc này sao ?

20. Don’t you think your age will be a problem ?

Bạn không nghĩ tuổi tác của bạn sẽ là một vấn đề sao ?

21. Are you creative ? Give an example.

Bạn là người có óc sáng tạc không ? Cho Ví dụ.

22. What was your favorite subjects ? Why ?

Những môn học mà bạn ưa thích nhất trước đây là gì ? Tại sao ?

23. What can you do for us ?

Bạn có thể làm gì cho công ty chúng tôi ?

24. Isn’t this position above / below your salary / ability level ?

Chức vụ này không cao hơn / thấp hơn mức lương / khả năng của bạn ?

25. How long have you been out of work ? What have you been doing meantimẽ

Bạn thất nghiệp trong bao lâu ? Bạn làm gì trong thời gian đó ?

26. Are you good at report writing ?

Bạn viết báo cáo giỏi không ?

27. Do you come under pressure in your job ?

Bạn chịu được sức ép trong công việc của bạn không ?

28. What makes you enjoy working for us ?

Điều gì khiến bạn hứng thú làm việc cho công ty chúng tôi ?

29. What interests you most about this job ?

Công việc này có điểm nào làm bạn hứng thú nhất ?

30. What is your main complaint against your company ?

Điều phàn nàn chính của bạn đối với công ty của bạn là gi ?

31. What makes you think you enjoy working for us ?

Điều gì khiến bạn vui thích khi làm việc cho công ty của chúng tôi ?

32. Tell me what you know about our company ?

Nói cho tôi bạn biết gì về công ty chúng tôi

33. Do you take work home ?

Bạn có đem việc về nhà làm không ?

34. What would you like to know about the company / the job in our company ?

Bạn muốn biết gì về công ty, công việc ở chúng tôi ?

35. When will you be available for enployment ?

Khi nào bạn có thể làm việc ?

36. Why do you want to work for our company ?

Tại sao bạn muốn làm việc cho công ty chúng tôi ?

37. How long do you stay with us if you were appointed ?

Bạn sẽ làm việc với chúng tôi trong bao lâu nếu bạn được tuyển dụng ?

38. What do you see as the next step in your career ?

Bạn chuẩn bị gì về bước tiếp theo trong sự nghiệp của bạn ?

39. Which comes first: job satisfaction or salary or status ?

Điều gì quan trọng nhất: công việc vừa ý hay tiền lương hay địa vị ?

40. Are you interested in serving mankind, or is money your primary motivation?

Bạn quan tâm đến phục vụ con người hay tiền bạc là động cơ chính của bạn ?

41. What are your long – rang goals ?

Mục tiêu dài hạn của bạn là gì ?

42. Are you an ambitious person ?

Bạn là người có nhiều hoài bảo không ?

43. What would you like to be doing ten year from now ?

Bạn thích làm gì trong 10 năm tới ?

44. What is your ruling passion ?

Đam mê lớn nhất của bạn là gì ?

45. Where do you see yourself in five years ?

Bạn dự kiến bạn sẽ ở đâu trong năm năm nữa ?

46. What would you like to be doing ten year from now ?

Bạn thích làm gì trong mười năm tới ?

47. Why aren’t you earning more at your age ?

Tại sao bạn không kiếm nhiều tiền ở tuổi bạn ?

48. How do you behave in crisis ?

Bạn cư xử như thế nào khi Chịm ngập trong khó khăn ?

49. What was the worst problem you have had in your present job and how did you solve it

Vấn đề tệ hại nhất đã xảy ra trong công việc hiện tại của bạn là gì và bạn giải quyết như thế nào ?

50. Describe your present job, what do you find rewarding about it ?

Mô tả công việc hiện tại của bạn ? Bạn thấy việc gì đáng làm ?

51. What difficulties do you anticipate in starting job ?

Bạn dự đoán những khó khăn nào khi khởi sự công việc mới ?

52. How do you set about planning ?

Bạn khởi sự việc lập kế hoạch như thế nào ?

53. Tell me about a problem you’ve faced and how you handled it.

Nói cho tôi ngh về một vấn đề bạn đã gặp phải và bạn đả xử lý như thế nào ?

54. What was the wost problem in your job and how did you solve it ?

Vấn đề tệ hại nhất xảy ra trong công việc của bạn là gì? và bạn giải quyết như thế nào?

55. What was the biggest problem you had to overcome ? (personal level/work oriented)

Vấn đề lớn nhất bạn phải vượt qua là gì ? (cá nhân/Công việc)

56. You do not appear to be technically qualified enough for the job. How would you cope ?

Bạn có vẻ không đủ khả năng kỹ thuật đối với công việc. Bạn làm thế nào để đối phó với nó?

57. What is the most annoying aspect of your current/last job ? Why ?

Khía cạnh nào làm bạn khó chịu nhất trong công việc hiện thời hay gần đây ? Taẽi sao ?

58. How prepared are you to take lower salary ?

Bạn chuẩn bị thế nào để chấp nhận tiền lương thấp hơn ?

59. How do you keep fit ?

Bạn làm rhế nào để giữ gìn sức khoẻ ?

60. How do think other people would describe you ? – Your boss, subordinate staff.

Bạn nghĩ thế nào khi người khác mô tả bạn? - Chủ của bạn, nhân viên cấp dưới của bạn.

61. What sort of person do you find it difficult to work with ?

Bạn thấy khó làm việc với loại người nào ?

62. Do you have a sense of humour ?

Bạn có tính hài hước không ?

63. What personal characteristics do you have that affect the way you work ?

Bạn có cá tính nào ảnh hưởng đến cách làm việc của bạn ?

64. What was the most recent person/thing to make you very anoyed ? Why ?

Người nào việc gì gần đây nhất làm bạn khó chịu ? Tại sao ?

65. Would you say you were an intolerant person ?

Bạn muốn nói rằng bạn là người khoan dung không ?

66. What do you fear the most ?

Bạn sợ nhất là cái gì ?

67. What is your worst fault and what is your best quality ?

Khuyết điểm lớn nhất và phẩm chất tốt đẹp nhất của bạn là gì ?

68. How would you rate your present / last boss ?

Bạn đánh giá thế nào về ông chủ hiện tại hay gần đây nhất của bạn ?

69. Do you enjoy responibilities: being in charge of people ?

Bạn thích nhận trách nhiệm: phụ trách những người khác ?

70. What sort of boss would you not like to work for ?

Loại ông chủ nào bạn không thích làm việc dưới quyền ?

71. Describle your ideal boss.

Mô tả người chủ lý tưởng của bạn.

72. Describle the worst person you ever work for.

Hảy mô tả người xấu nhất mà bạn làm việc dưới quyền.

73. How would you describe your pesonalities ?

Bạn mô tả nhân cách của bạn thế nào ?

74. When did you lose temper ? Describle what happened.

Bạn đã nổi giận khi nào ? Mô tả nó.

75. How do you think your secretary describe you ?

Bạn nghĩ thư ký của bạn miêu tả bạn như thế nào ?

76. Can you accept criticism ?

Bạn chấp nhận phê bình không ?

77. What are you views on … (a problem of day) ?

Quan điểm của bạn về … (một vấn đề trong ngày) ?

78. Tell me about the worst person you ever had ?

Nói cho tôi nghe về ông chủ hay người tồi tệ nhất mà bạn đã từng gặp.

79. Are you sure you could do for this job ?

Bạn chắc rằng bạn có thể làm được công việc này không ?

80. Rate yourself on a scale from one to ten.

Bạn hãy tự đánh giá bạn trên thang điểm từ một đến mười.

81. How often do you doubt your own capabilities ?

Bạn thường hoài nghi về chính khả năng của bạn như thế nào ?

82. If you were appointed, what would you do to change the position of the company, to help the company stand up firmly in the competitive market ?

Giả sử bạn là người trúng tuyển, bạn sẽ đưa ra những chính sách nào làm thay đổi vì thế của công ty, giúp công ty đứng vững hơn trên vì thế cạnh tranh.

83. Who buy your clothes ?

Ai mua quần áo cho bạn ?

84. What do you find interesting in today’s newspaper ?

Bạn thấy điều gì thú vì trên báo ngày hôm nay?

**BẢNG TRẮC NGHIỆM TÍNH CÁCH DISC**

***Vui lòng hãy chọn tính từ phù hợp nhất với bạn và tick dấu (v)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| D | I | S | C |
| Mạnh mẽCứng cỏiThẳng thắnTự tinKiên quyếtGanh đuaMạo hiểmNóng vội Độc lậpHướng đến mục tiêuVị kỷHung hăng | Lạc quanNhiệt tìnhCầu tiếnNghị lựcThuyết phụcSáng tạoHoạt ngônBiết quan tâmHướng ngoạiNổi bậtSôi nổiĐáng tin | Thích nghiTrung thànhKiên nhẫnThông cảmGiỏi lắng ngheKềm chếNhất quánKhoan dungNé tránh xung độtGhét thay đổiVô loCó kế hoạch | Phân tíchTỉ mỉPhục tùngChính xác Chi tiếtCầu toànChu đáoTự trọngNhạy cảmTò mòCẩn thậnHay gây rắc rối |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

🙞🙞🕮🙜🙜

# ĐƠN ỨNG TUYỂN

***Kính gửi***: **Ban giám ñoác coâng ty**

Tôi tên : **NGUYỄN THỊ KIM THOA** Giới tính: nữ

Ngày sinh : 01\_09\_1988

Hộ khẩu thường trú :Thôn Mỹ Đồng\_Vạn Lương\_Vạn Ninh\_ Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay :Phòng G.708, ktx Trường ĐH Công nghiệp TPHCM.

Điện thoại di động : 0935 247 477 Email :

Trình độ chuyên môn: **Cao Đẳng ngành Kinh Doanh Quốc Tế**

Trình độ ngoại ngữ : **Anh văn C** và Anh văn chuyên ngành.

Trình độ tin học : Vi tính văn phòng.

Tốt nghiệp Trường Đại học Công Nghiệp Tp. Hồ Chí Minh, tôi đã trang bị những kiến thức cơ bản về ngành xuất nhập khẩu-ngoại thương. Trong suốt quá trình học tôi đã cố gắng tích lũy nhiều kiến thức về chuyên môn và kiến thức thực tiễn xã hội để đáp ứng với nhu cầu thực tế.

Mặc dù tôi mới tốt nghiệp, kinh nghiệm không nhiều nhưng với kiến thức đã học và tinh thần ham học hỏi. Tôi sẽ cố gắng hoàn thành tốt công việc của quý công ty giao cho.

Được biết quý công ty có nhu cầu tuyển dụng, lĩnh vực này rất phù hợp với chuyên ngành của tôi.

Tôi viết đơn này xin ban giám đốc công ty quan tâm và giúp đỡ để tôi có thể được tham gia phỏng vấn và làm việc trong công ty.

Rất mong sự giúp đỡ của công ty.

*Tp. HCM, ngày tháng năm 2007*

*Hồ sơ đính kèm*  **Kính đơn**

* **CV**
* **Bang**

**Nguyễn Thị Kim Thoa**

|  |
| --- |
| 7 Apple Court Eugene, OR 97401503-555-0303Mr. Archie WeatherbyCalifornia Investments, Inc.25 Sacramento StreetSan Francisco, CA 94102Thưa ông WeatherbyTính cách hướng ngoại, kinh nghiệm bán hàng và bằng cấp tôi mới đạt được gần đây là những lý do tại sao tôi là ứng viên tiềm năng cho vị trí môi giới bảo hiểm trong công ty California Investments, Inc. Tôi mới tốt nghiệp chuyên ngành marketing trường Đại học Oregon và tôi cũng là chủ tích Hiệp hội Lãnh đạo Tương lai Hoa Kỳ và Hiệp hội Marketing Hoa Kỳ tại trường. Dù mới tốt nghiệp, tôi không giống các sinh viên mới ra trường khác. Tôi đã từng học tại các trường ở bang Michigan, Arizona, and Oregon. Và tôi trang trải chi phí học tập tại các trường này bằng các công việc làm thêm như bán quảng cáo trên radio, bán đăng ký mua báo dài hạn và làm nhân viên phục vụ quầy bar.Tôi có tính cách trưởng thành cũng như các kỹ năng, năng lực để bắt đầu công việc môi giới bảo hiểm và tôi muốn làm công việc này tại California, quê hương tôi. ,p>Tôi sẽ trở về California vào cuối tháng này và tôi rất muốn trao đổi thêm với ông về công việc tại California Investments. Sau khi gửi thư này, tôi sẽ gọi điện cho ông để xem chúng ta có thể sắp xếp thời gian gặp gỡ. ,p>Cảm ơn ông đã dành thời gian và xem xét. Kính thư, John Oakley  |
|  |

|  |
| --- |
| *Ngày 01/08/2006 12:41:47 GMT+0700* |
| **CV Mẫu - Dành cho người mới tốt nghiệp** |
|   |
| **LE THU THAO** **Địa chỉ:  20 Nguyễn Công Hoan, Hà Nội** **Di động: 0908 123 456** **E mai l: lttt@yahoo.com** Mục tiêu nghề nghiệp:**doan** **HỌC VẪN:** Kỹ sư Quản trị Công nghiệp, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội (2006) Bằng: Khá (Điểm trung bình: 7.8) Học bổng: - Học bổng cho sinh viên xuất sắc của trường năm 2004 và 2005. - Học bổng cho sinh viên xuất sắc của Công ty Cáp quang Fujikura - Học bổng tiếng Anh thương mại của công ty Dầu khí Petronas – Malaysia **HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA:** - Dự án xây dựng nhà hàng phục vụ thức ăn dinh dưỡng (Bài tập nhóm) + Nghiên cứu và khảo sát các nhu cầu của người tiêu dùng về các bữa ăn dinh dưỡng + Thu thập và phân tích các thông tin khảo sát + Cùng với các thành viên trong nhóm viết kế hoạch dự án - Tham gia Chương trình “Mùa hè xanh” năm 2003 và 2004 + Dạy toán cho các em học sinh + Tham gia dựng nhà giúp người nghèo - Thành viên Câu lạc bộ Anh văn của trường   **KỸ NĂNG:** - Sử dụng thành thạo Microsoft Word, Excel, Power Point - Giao tiếp tiếng Anh thuần thục - Có kỹ năng giao tiếp, trình bày tốt - Chăm chỉ, biết tổ chức sắp xếp công việc và có tinh thần trách nhiệm - Dễ dàng thích nghi với môi trường mới   **KINH NGHIỆM LÀM VIỆC:** 2003 – 2005: Gia sư Toán cho học sinh lớp 8, 9 2002 – 2003: Phục vụ bàn tại Quán cà phê Liễu Giai  **NHỮNG NGƯỜI THAM KHẢO:** Vp.Khoa Quản lý công nghiệp - Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội **SỞ THÍCH:** Giao tiếp với mọi người, đọc sách và chơi cầu lông.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
| *Ngày 24/02/2006 16:47:52 GMT+0700* |
| **Sơ Yếu Lý Lịch mẫu** |
|   |
| **NGUYỄN THÙY DUNG**doan Giới tính: NữNgày sinh: 20 tháng 02, 1972Tình trạng hôn nhân: Độc thânQuốc tịch: Việt NamĐiện thoại nhà: (84 8) 999 9999Điện thoại di động: (0 90) 9 999 999E-mail: nguyenthuydung@email.comĐịa chỉ thường trú: 162/B1/9 Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**KINH NGHIỆMCà phê Trung Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh: 2001- hiện nay Giám đốc Tiếp thị** *Phụ trách nhóm, chịu trách nhiệm thiết kế và duy trì các chương trình tiếp thị mở rộng.* * Phát triển và tiến hành các chiến lược tiếp thị bao gồm quảng cáo và các chương trình khuyến mãi đa nhãn hiệu cho khách hàng..
* Đại diện bộ phận tiếp thị thông qua một nhóm chịu trách nhiệm đa chức năng về việc đánh giá thu mua sản phẩm và các quy trình sản xuất.

**Unilever, Thành phố Hồ Chí Minh: 1997 – 2001 Giám đốc Nhãn hiệu, 1999 – 2001** *Chịu trách nhiệm cho các kế hoạch tiếp thị phát triển thực tế đối với các nhãn hiệu cà phê, giúp gia tăng lượng doanh thu lên 7%.* * Thực hiện một thay đổi lớn trong chiến lược tiếp thị cà phê chất lượng cao từ việc cho khách hàng dùng thử sản phẩm (vốn được sử dụng một cách chủ yếu) chuyển sang sử dụng những lợi ích gây tình cảm của nhãn hiệu.
* Thiết kế một chương trình làm tăng doanh thu của 400.000 đại lý và cung cấp cho nhân viên bán hàng những công cụ bán hàng phù hợp với yêu cầu của từng đối tượng khách hàng.

**Trợ lý Giám đốc Nhãn hiệu, 1997 – 1999** *Tái xác định nhãn hiệu Trà đá Lipton một cách thành công trên thị trường Việt Nam, làm cho việc kinh doanh tăng lên 10% trong hơn một năm.* * Phát triển và thực hiện những sáng kiến kinh doanh của khách hàng.
* Cải tiến đề xuất bán hàng với nhãn hiệu thống nhất để phù hợp hơn với sự thay đổi thói quen và lối sống của khách hàng. Làm việc với các hãng quảng cáo để phát triển chiến lược quảng cáo có giải thưởng.
* Làm việc với các giám đốc trồng trọt và phân phối để xác định chi phí tiết kiệm dựa trên phản hồi của khách hàng.
* Giám sát một chương trình tiếp thị sản phẩm mới. Làm việc với chi nhánh để phát triển các quảng cáo mới và những chương trình khuyến mãi dành cho khách hàng.

**A.C. Nielsen, Thành phố Hồ Chí Minh; 1996 – 1997 Nhà phân tích Tiếp thị** *Hỗ trợ phân tích cho các công ty sản xuất hàng tiêu dùng đóng gói.** Trình bày các nghiên cứu về hình ảnh/vị trí của nhãn hiệu, các bài kiểm tra khái niệm, các phân tích nhãn hiệu, nghiên cứu sử dụng, phân tích giá cả và kiểm tra cơ sở dữ liệu.

**HỌC VẤN**Trường Đại học Kinh Tế, Thành phố Hồ Chí Minh, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh ngành Tài chính Kế Toán, 1994-1996.Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội, Hà Nội, Cử nhân Anh văn, 1990-1994..**CÁC KỸ NĂNG** * Tiếng Anh lưu loát (Bằng C, Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội)
* Thành thạo tiếng Nhật (Bằng B, Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội)
* Thành thạo Tin học (Microsoft Word, Excel và PowerPoint)

**SỞ THÍCH** * Tennis (giải nhất cuộc thi Vô địch trẻ Việt Nam, 1989)
 |

 |